

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/KDTM-ST

Ngày: 23-6-2020.

V/v tranh chấp về hợp đồng kinh
doanh thương mại tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triển;

Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Dang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2017/TLST-KDTM, ngày 06/3/2017, “V/v tranh chấp về hợp đồng kinh doanh thương mại tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-KDTM, ngày 11 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐC VN.

Địa chỉ: NQ, phường TT, quận HK, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP ĐC VN là: Huỳnh Cảnh K - Chức vụ: Chuyên viên.

Địa chỉ: X2, T5, KV 2, phường AK, quận NK, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 14/5/2019). (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị đơn:

Trần Quốc T - *Sinh năm:* 1970;

Nguyễn Thị Thu L - *Sinh năm:* 1972.

Người đại diện theo ủy quyền của Trần Quốc T là:

Nguyễn Thị Thu L - *Sinh năm:* 1972.

Cùng địa chỉ: K5, thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 12/7/2017). (Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Thị Bạch Y - *Sinh năm:* 1972.

Địa chỉ: 149/2 ấp LĐ, xã LT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyễn Thị H - *Sinh năm*: 1933 (Đã chết ngày 07/01/2015).
Địa chỉ: K5, thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp *các cá nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Nguyễn Thị H gồm có*:
Trần Thị L - *Sinh năm*: 1958.
Địa chỉ: ấp TH, xã VT, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
(Vắng mặt tại phiên tòa)
Trần Tấn T - *Sinh năm*: 1960.
Địa chỉ: K5, thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
Trần Phước N - *Sinh năm*: 1967.
Địa chỉ: K5, thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
(Vắng mặt tại phiên tòa)
Trần Văn Q - *Sinh năm*: 1964;
Địa chỉ: K5, thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
Người đại diện theo ủy quyền của Trần Văn Q (Văn bản ủy quyền ngày 19/7/2017), Trần Thị Bạch Y (Văn bản ủy quyền ngày 27/7/2017) và Trần Tấn T (Văn bản ủy quyền ngày 28/6/2017) là:
Hứa Văn Đ - *Sinh năm*: 1967.
Địa chỉ: ấp KN, xã TKĐ, thành phố SĐ, tỉnh Đồng Tháp.
(Có mặt tại phiên tòa)
Trần Thị B - *Sinh năm*: 1965;
Trần Đại A - *Sinh năm*: 1996.
Cùng địa chỉ: K5, thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
(Cùng vắng mặt tại phiên tòa)
UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
Địa chỉ: QL80, K1, thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.
(Vắng mặt tại phiên tòa)
Trần Vĩnh T - *Sinh năm*: 2000; (Vắng mặt tại phiên tòa)
Trần Tuyết N - *Sinh năm*: 2005. (Vắng mặt tại phiên tòa)
Người đại diện theo pháp luật của Trần Tuyết N là:
Trần Quốc T - *Sinh năm*: 1970;
Nguyễn Thị Thu L - *Sinh năm*: 1972.
Cùng địa chỉ: 82 K5, thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 14/02/2017, ngày 15/5/2017 (Bổ sung ngày 10/5/2017); Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản hòa giải; Bản tự khai ngày 23/6/2020 và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐC VN trình bày:

Vào ngày 22/8/2012 Nguyễn Thị H (Đã chết ngày 07/01/2015); Trần Thị Bạch Y có văn bản ủy quyền cho Trần Quốc T; Nguyễn Thị Thu L đã được Ủy ban nhân dân thị trấn Lai Vung xác nhận để thực hiện các thủ tục vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Tây (Nay là Ngân hàng TMCP ĐC VN) vốn 300.000.000 đồng, đến nay đã quá hạn, nhưng chưa trả. Do đó, Ngân hàng TMCP ĐC VN yêu cầu Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L, các thừa

kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y liên đới trả cho Ngân thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam vốn vay 300.000.000 đồng, lãi 569.426.218 đồng (Tạm tính đến ngày 23/6/2020). Cộng chung vốn, lãi là 869.426.218 đồng và tiếp tục liên đới trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 0608/2012/HĐHM-CN.CL ngày 22/8/2012, giữa Ngân hàng TMCP ĐC VN với Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L kể từ ngày 24/6/2020 cho đến khi Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L, các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y trả nợ xong thì Ngân hàng TMCP ĐC VN có nghĩa vụ trả lại cho Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L, các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tên người sử dụng đất hộ ông Trần Quốc T số bìa AN 354410, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H01188 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 04/9/2008.

Trường hợp Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L, các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán đã nêu trên thì Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L, các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N phải thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng 22/8/2012.

Ngân hàng TMCP ĐC VN không có yêu cầu gì đối với UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp.

- Trong biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thị Thu L cũng là người đại diện theo ủy quyền bị đơn Trần Quốc T trình bày:

Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T thừa nhận vào ngày 22/8/2012 Trần Quốc T; Nguyễn Thị Thu L có tự tay ký tên vào thủ tục để vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Tây (Nay là Ngân hàng TMCP ĐC VN) vốn 300.000.000 đồng, đến nay đã quá hạn, nhưng chưa trả. Do đó, Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T tự nguyện thực hiện nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam vốn vay 300.000.000 đồng, lãi 569.426.218 đồng (Tạm tính đến ngày 23/6/2020). Cộng chung vốn, lãi là 869.426.218 đồng và tiếp tục liên đới trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 0608/2012/HĐHM-CN.CL ngày 22/8/2012, giữa Ngân hàng TMCP ĐC VN với Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L kể từ ngày 24/6/2020 cho đến khi trả nợ xong thì Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T đồng ý nhận lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tên người sử dụng đất hộ ông Trần Quốc T số bìa AN 354410, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H01188 được Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 04/9/2008 do Ngân hàng TMCP ĐC VN trả.

Trường hợp Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán đã nêu trên thì Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T tự nguyện thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 22/8/2012.

Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T không có yêu cầu gì đối với Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N.

- Trong biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản hòa giải và tại phiên tòa Người đại diện theo ủy quyền của Trần Văn Q, Trần Tấn T trình bày:

Theo nội dung mà Ngân hàng TMCP ĐC VN khởi kiện các thừa kế của Nguyễn Thị H trong đó Trần Tấn T, Trần Văn Q có nghĩa vụ liên đới trả số tiền vay của hợp đồng tín dụng ngày 22/8/2012 vốn 300.000.000 đồng, lãi 569.426.218 đồng. Cộng chung vốn, lãi là 869.426.218 đồng. Trần Tấn T, Trần Văn Q không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Bởi lẽ, hợp đồng tín dụng vay giữa Ngân hàng với Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L ký kết với nhau, mẹ của Trần Tấn T, Trần Văn Q không có tham gia và cũng không hay biết. Do đó, Trần Tấn T, Trần Văn Q không đồng ý liên đới có nghĩa vụ trả cho Ngân thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam vốn vay 300.000.000 đồng, lãi 569.426.218 đồng (Tạm tính đến ngày 23/6/2020). Cộng chung vốn, lãi là 869.426.218 đồng.

Trần Tấn T, Trần Văn Q không có yêu cầu gì đối với Ngân hàng TMCP ĐC VN, Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T, Trần Thị L, Trần Phước N, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N và Trần Tấn T, Trần Văn Q không có yêu cầu gì đối với tài sản thế chấp trong vụ án này.

- Trong biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản hòa giải và tại phiên tòa Người đại diện theo ủy quyền của Trần Thị Bạch Y trình bày:

Trần Thị Bạch Y khẳng định Nguyễn Thị H và Trần Thị Bạch Y không có ký tên trong giấy ủy quyền số: 0208/2012/GUQ-CL ngày 22/08/2012. Do đó, Trần Thị Bạch Y không đồng ý liên đới có nghĩa vụ trả cho Ngân thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam vốn vay 300.000.000 đồng, lãi 569.426.218 đồng (Tạm tính đến ngày 23/6/2020). Cộng chung vốn, lãi là 869.426.218 đồng.

Trần Thị Bạch Y không có yêu cầu gì đối với Ngân hàng TMCP ĐC VN, Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T, Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị B, Trần Đại A, UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N và Trần Thị Bạch Y không có yêu cầu gì đối với tài sản thế chấp trong vụ án này.

- Trong Văn bản ý kiến ngày 09/11/2018 Trần Phước N trình bày:

Trần Phước N không thống nhất yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐC VN yêu cầu Trần Phước N phải liên đới chịu trách nhiệm trả số tiền do nợ vay và lãi tại Ngân hàng do Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L vay cùng người được cấp quyền sử dụng đất theo hộ bà Nguyễn Thị H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị L, Trần Phước N, Trần Thị B, Trần Đại A, UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Trần Thị L, Trần Phước N, Trần Thị B, Trần Đại A, UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn Nguyễn Thị Thu L cũng là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Trần Quốc T, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị Bạch Y, Trần Tấn T, Trần Văn Q cũng đồng ý xét xử vắng mặt Trần Thị L, Trần Phước N, Trần Thị B, Trần Đại A, UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N tại phiên tòa.

Phát biểu của Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị L, Trần Phước N, Trần Thị B, Trần Đại A, UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N không thực hiện đúng theo thông báo, giấy triệu tập của Tòa án và Thẩm phán vi phạm về thời hạn thông báo nộp tạm ứng án phí, thông báo thụ lý vụ án (bổ sung) và chuẩn bị xét xử. Nên Kiểm sát viên đề nghị người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Thẩm phán cần lưu ý nhằm đảm bảo cho việc chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và để góp phần cho việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, đúng pháp luật, đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của Ngân hàng TMCP ĐC VN. Buộc Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T liên đới trả Ngân thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam vốn vay 300.000.000 đồng, lãi 569.426.218 đồng (Tạm tính đến ngày 23/6/2020). Cộng chung vốn, lãi là 869.426.218 đồng và tiếp tục liên đới trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 0608/2012/HĐHM-CN.CL ngày 22/8/2012, giữa Ngân hàng TMCP ĐC VN với Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L kể từ ngày 24/6/2020 cho đến khi trả nợ xong, tuyên bố Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 22/8/2012 có hiệu lực một phần đối với Trần Quốc T. Riêng đối với Nguyễn Thị Thu L có trách nhiệm liên đới cùng với Trần Quốc T thực hiện theo hợp đồng thế chấp bằng tài sản riêng của Nguyễn Thị Thu L và vô hiệu một phần đối với các thừa kế của Nguyễn Thị H (đã chết ngày 07/01/2015) là Trần Thị

L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam yêu cầu Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L, các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q và Trần Thị Bạch Y liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam vốn vay 300.000.000 đồng, lãi 569.426.218 đồng (Tạm tính đến ngày 23/6/2020). Cộng chung vốn, lãi là 869.426.218 đồng và tiếp tục liên đới trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 0608/2012/HĐHM-CN.CL ngày 22/8/2012, giữa Ngân hàng TMCP ĐC VN với Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L kể từ ngày 24/6/2020 cho đến khi Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L, các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q và Trần Thị Bạch Y trả nợ xong. Yêu cầu của Ngân hàng TMCP ĐC VN được Nguyễn Thị Thu L, Trần Quốc T đồng ý, sự thỏa thuận này của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[2] Ngoài ra Ngân hàng TMCP ĐC VN còn có yêu cầu các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q và Trần Thị Bạch Y liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam vốn vay 300.000.000 đồng, lãi 569.426.218 đồng (Tạm tính đến ngày 23/6/2020). Cộng chung vốn, lãi là 869.426.218 đồng và tiếp tục liên đới trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 0608/2012/HĐHM-CN.CL ngày 22/8/2012, giữa Ngân hàng TMCP ĐC VN với Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L kể từ ngày 24/6/2020 cho đến khi các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q và Trần Thị Bạch Y trả nợ xong. Yêu cầu này của Ngân hàng không được các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Tấn T, Trần Văn Q và Trần Thị Bạch Y, Trần Phước N đồng ý, vì cho rằng Nguyễn Thị H, Trần Thị Bạch Y không có ký vào văn bản ủy quyền ngày 22/8/2012 để ủy quyền cho Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L thực hiện thủ tục vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Tây (Nay là Ngân hàng TMCP ĐC VN). Lời trình bày và yêu cầu của Trần Tấn T, Trần Thị Bạch Y không được Ngân hàng TMCP ĐC VN chấp nhận, nhưng Ngân hàng TMCP ĐC VN không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào khác có giá trị pháp lý để chứng minh cho lời trình bày và yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Ngược lại, kèm theo sự phản đối của mình thì Trần Tấn T, Trần Thị Bạch Y đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh đó là kết luận giám định số: 527/KL-KTHS ngày 03/7/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

“1. Chữ ký mang tên Nguyễn Thị H trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký của bà Nguyễn Thị H trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M5 không phải do cùng một người ký ra.

2. Chữ ký mang tên Trần Thị Bạch Y trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký của bà Trần Thị Bạch Y trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M6 đến M8 không phải do cùng một người ký ra.”.

Do đó, xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP ĐC VN và đề nghị của Kiểm sát viên về việc bác yêu cầu của Ngân hàng TMCP ĐC VN đối với các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q và Trần Thị Bạch Y là có căn cứ.

[3] Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 22/8/2012, mà tài sản thế chấp đó là quyền sử dụng với diện tích đất 818m², thửa số 1057, tờ bản đồ số 1, mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị, địa chỉ thửa đất tại: thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp do hộ ông Trần Quốc T đứng tên quyền sử dụng đất, nhưng khi ký kết hợp đồng thế chấp bằng quyền sử dụng đất chỉ có Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L ký vào hợp đồng, còn Trần Thị Bạch Y, Nguyễn Thị H (đã chết ngày 07/01/2015) không có ký tên vào hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất là thật, được các bên đương sự thừa nhận, mặc khác theo kết luận giám định số: 527/KL-KTHS ngày 03/7/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận Nguyễn Thị H, Trần Thị Bạch Y không có ký tên trong giấy ủy quyền ngày 22/8/2012 để cho Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L làm thủ tục vay tại Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng TMCP ĐC VN yêu cầu Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L, các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N phải liên đới thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 22/8/2012 là không có cơ sở để chấp nhận, xét đề nghị của Kiểm sát viên chấp nhận một phần yêu cầu của Ngân hàng TMCP ĐC VN: Tuyên bố Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 22/8/2012 có hiệu lực một phần đối với phần tài sản của Trần Quốc T và vô hiệu một phần đối với phần tài sản của các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N trong khối tài sản chung của hộ gia đình là có căn cứ, phù hợp với Điều 108, Điều 109, Điều 135, Điều 342, Điều 355 của Bộ luật dân sự năm 2005.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đối với bà Nguyễn Thị Thu L có trách nhiệm liên đới cùng ông Trần Quốc T thực hiện theo hợp đồng thế chấp bằng tài sản riêng của bà Nguyễn Thị Thu L, Hội đồng xét xử không chấp nhận vì tại thời điểm thế chấp ngày 22/8/2012 là quyền sử dụng đất đã được đổi tên lại

cho hộ ông Trần Quốc T ngày 04/9/2008 không có tên Nguyễn Thị Thu L trong hộ khẩu gia đình, nhưng trước đó cụ thể là ngày 04/12/2002 Nguyễn Thị Thu L kết hôn với Trần Quốc T và ở, sinh sống cùng hộ với Trần Quốc T từ đó cho đến nay, đồng thời Nguyễn Thị Thu L thừa nhận có ký tên trong hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tự nguyện thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên bố Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 22/8/2012 có hiệu lực một phần đối với phần tài sản của Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L là có căn cứ.

[5] Ngân thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam, Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L, Trần Tấn T, Trần Thị Bạch Y, Trần Văn Q không có yêu cầu gì đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp và cũng không có yêu cầu tranh chấp gì đối với quyền sử dụng thửa đất số 1057, tờ bản đồ số 1, địa chỉ thửa đất tại: K5, thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí, tạm ứng án phí và chi phí, tạm ứng chi phí:

Ngân hàng TMCP ĐC VN phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí giám định tương ứng với phần yêu cầu của Ngân hàng TMCP ĐC VN không được Tòa án chấp nhận. Nên Ngân hàng TMCP ĐC VN phải hoàn trả cho Trần Tấn T, Trần Thị Bạch Y toàn bộ số tiền mà Trần Tấn T, Trần Thị Bạch Y đã nộp tạm ứng chi phí giám định. Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của Ngân hàng TMCP ĐC VN được Tòa án chấp nhận là có căn cứ.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 108, Điều 109, Điều 135, Điều 342, Điều 355, Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 91, khoản 1 Điều 157, khoản 2 Điều 161, khoản 1 Điều 162, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Buộc Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L liên đới trả cho Ngân hàng TMCP ĐC VN vốn vay 300.000.000 đồng, lãi 569.426.218 đồng (Tạm tính đến ngày 23/6/2020). Cộng chung vốn, lãi là 869.426.218 đồng (Tám trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi sáu nghìn, hai trăm mười tám đồng) và tiếp tục liên đới trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng

hạn mức số: 0608/2012/HĐHM-CN.CL ngày 22/8/2012, giữa Ngân hàng TMCP ĐC VN với Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L kể từ ngày 24/6/2020 cho đến khi Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L trả nợ xong.

2. Tuyên bố Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 22/8/2012 có hiệu lực một phần đối với phần tài sản của Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L và vô hiệu một phần đối với phần tài sản của các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N.

Ngân hàng TMCP ĐC VN được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mãi, bán đấu giá tài sản thế chấp là phần tài sản thuộc quyền sử dụng đất của Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L và các loại cây trồng, vật kiến trúc có trên đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 22/8/2012 để thu hồi số tiền nợ đã tuyên ở trên. Trong trường hợp Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L đã thi hành xong. Phần tài sản còn lại của các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N không phải thi hành án thì buộc Ngân hàng TMCP ĐC VN trả cho các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N phần tài sản là quyền sử dụng đất của các thừa kế của Nguyễn Thị H là Trần Thị L, Trần Tấn T, Trần Phước N, Trần Văn Q, Trần Thị Bạch Y, Trần Thị B, Trần Đại A, Trần Vĩnh T, Trần Tuyết N và bản chính giấy chứng nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tên người sử dụng đất hộ ông Trần Quốc T số bìa AN 354410, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H01188 do Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp ngày 04/9/2008 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0608/2012/HĐTC-CN.CL đã được UBND thị trấn LVg, huyện LVg, tỉnh Đồng Tháp chứng thực cùng ngày 22/8/2012.

3. Án phí, tạm ứng án phí và chi phí, tạm ứng chi phí:

3.1. Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L phải liên đới chịu 38.082.500 đồng (Ba mươi tám triệu, không trăm tám mươi hai nghìn, năm trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm (Trần Quốc T, Nguyễn Thị Thu L chưa nộp).

3.2. Ngân hàng TMCP ĐC VN phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Được khấu trừ 17.666.995 đồng (Mười bảy triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo hai biên lai số: 12510 ngày 06/3/2017 và số 12725 ngày 09/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP ĐC VN số tiền chênh lệch là 14.666.995 đồng (Mười bốn triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, chín trăm chín mươi lăm đồng).

3.3. Ngân hàng TMCP ĐC VN phải chịu 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (Ngân hàng TMCP ĐC VN đã nộp và chi xong).

3.4. Buộc Ngân hàng TMCP ĐC VN hoàn trả cho Trần Tấn T 2.775.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) và Trần Thị Bạch Y 2.775.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) chi phí giám định.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/6/2020). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa ngày 23/6/2020 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Minh Tùng